

Số: 397/2019/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 22 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 73, quyển số 01 ngày 02/12/2005 của Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 459/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Lê Tuấn L, sinh năm 1979

Chị Phạm Thị H, sinh năm 1984.

Cùng nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 227, tổ dân phố Đ, phường L, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Lê Tuấn L và chị Phạm Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn xin được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Lê Minh H, sinh ngày 30/5/2007 và cháu Lê Tuấn N, sinh ngày 15/10/2008. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao 02 con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh L tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con chung số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng/ 01 tháng/ 02 con kể từ tháng 10/2019 (Mỗi con 1.000.000 đồng).

[3] Về tài sản chung, nhà đất: Anh chị xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh chị xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Lê Tuấn L tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Tuấn L và chị Phạm Thị H.

- Về con chung: Anh Lê Tuấn L và chị Phạm Thị H có 02 con chung là: cháu Lê Minh H, sinh ngày 30/5/2007 và cháu Lê Tuấn N, sinh ngày 15/10/2008. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu H và cháu Nghĩa cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Lê Tuấn L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 1.000.000 (Một triệu) đồng/01 tháng kể từ tháng 10 năm 2019, cho đến khi các cháu H, N đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh L có quyền thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Tuấn L và chị Phạm Thị H phải nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình. Anh L đã nộp đủ tiền lệ phí theo biên lai số AB/2015/0003120 ngày 07/10/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS nhân dân quận Bắc Từ Liêm;
- THA DS quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường L, quận B, TP. Hà Nội.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tổng Quốc Thanh